

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HS-ST
Ngày 28-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giáp Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Hoàng Thị Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phương Thị Tiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-QĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Vy Văn T, sinh ngày 07 tháng 07 năm 1993 tại huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Quốc P (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ chị Đinh Mộng T (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 10-6-2020, tạm giam từ ngày 13-6-2019 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Minh K; địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Anh T, địa chỉ: Số X, ngõ Y, phố M, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Hà Trường G. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Ngọc T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 18-11-2019 Vy Văn T bế con đến nhà Nguyễn Minh K trú cùng thôn với Vy Văn T tại thôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày Vy Văn T hỏi mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12L1 – 196.51 của Nguyễn Minh K để đưa con về nhà thì Nguyễn Minh K đồng ý. Khoảng 14 giờ 30 phút khi Vy Văn T đang ở nhà thì có Nguyễn Ngọc T đến nhà Vy Văn T chơi. Sau đó Vy Văn T, Nguyễn Ngọc T và Hà Trường G ra nhà của Nguyễn Minh K chơi, Vy Văn T tiếp tục mượn xe mô tô của Nguyễn Minh K chở Nguyễn Ngọc T và Hà Trường G lên quán điện tử Foxmen tại khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn chơi điện tử. Cả nhóm chơi điện tử đến 17 giờ, cùng ngày thì hết tiền, Vy Văn T nảy sinh ý định lấy xe mô tô của Nguyễn Minh K đi cầm cố, nên khi Nguyễn Ngọc T và Hà Trường G bảo Vy Văn T chở Nguyễn Ngọc T ra thành phố L thì Vy Văn T đồng ý. Vy Văn T chở Nguyễn Ngọc T và Hà Trường G ra thành phố L, đưa Hà Trường G đến quán điện tử 116 đường B, còn Vy Văn T cùng Nguyễn Ngọc T đến đường H uống rượu với bạn. Uống rượu được khoảng 30 phút Vy Văn T và Nguyễn Ngọc T tiếp tục đi đến nhà một người anh của Nguyễn Ngọc T tại đường N để uống rượu và vay tiền, sau khi không vay được tiền Vy Văn T nói với Nguyễn Ngọc T là lấy xe mô tô biển kiểm soát 12L1 – 196.51 đi cầm cố để lấy tiền tiêu xài. Nguyễn Ngọc T đồng ý và gọi điện cho Hà Trường G hỏi nơi cầm cố xe. Gọi xong, Vy Văn T và Nguyễn Ngọc T qua đón Hà Trường G tại quán điện tử 116 rồi Hà Trường G dẫn đến quán cắt tóc tại số 36, đường T, thành phố L gặp Trần Anh T để cầm cố xe mô tô, Nguyễn Ngọc T đứng ở ngoài đường còn Vy Văn T và Hà Trường G vào trao đổi. Hà Trường G giới thiệu với Trần Anh T rằng Vy Văn T là bạn của Hà Trường G, Vy Văn T trao đổi với Trần Anh T việc cần tiền gấp nên muốn cầm cố xe mô tô biển kiểm soát 12L1 – 196.51 là xe chính chủ nhưng hiện tại giấy tờ để ở nhà, mai sẽ mang giấy tờ ra giao cho Trần Anh T và làm hợp đồng, Trần Anh T đồng ý cầm cố chiếc xe mô tô với giá 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi cầm cố xong Vy Văn T nhờ bạn chở Nguyễn Ngọc T và Vy Văn T về L, và tiếp tục đến quán điện tử Foxmen chơi hết số tiền vừa cầm cố xe xong và đi về nhà ngủ. Đối với Nguyễn Minh K sau khi nhiều lần hỏi xe mô tô của mình từ Vy Văn T nhưng Vy Văn T không trả, ngày 17-3-2020 làm đơn trình báo Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tố cáo Vy Văn T về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 06/KL – HĐĐGTS ngày 01-4-2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Lộc Bình kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA wave RSX, màu sơn đen, trắng, biển kiểm soát 12L1 – 196.51 giá trị 20.990.000 đồng (hai mươi triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, bị can Vy Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã viện dẫn ở trên.

Bản Cáo trạng số: 46/CT-VKSLB ngày 02-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vy Văn T về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vy Văn T phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1 Điều 51, 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Vy Văn T từ 12 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Ngày 03-6-2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã trả xe mô tô cho anh Nguyễn Minh K 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA wave RSX, màu sơn đen, trắng, số máy JA38E439100, số khung 3811KY001487, xe không có biển kiểm soát, không có gương chiếu hậu hai bên, do đó không đề nghị xem xét.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Minh K và anh Trần Anh T không có yêu cầu đề nghị gì, do đó không đề nghị xem xét.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại anh Nguyễn Minh K vắng mặt đã có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Anh T, người làm chứng anh Hà Trường G, anh Nguyễn Ngọc T vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu

khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ, ngày 18-11-2020 tại khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Vy Văn T đã nảy sinh ý định lấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12L1 – 196.51 của anh Nguyễn Minh K mà bị cáo Vy Văn T đã mượn trước đó để đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó bị cáo Vy Văn T đã ra thành phố L cầm cố được 4.500.000 đồng. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06, ngày 01-04-2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn kết luận xe mô tô biển kiểm soát 12L1 – 196.51 có giá là 20.990.000đ (hai mươi triệu chín trăm chín mươi chín nghìn đồng). Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vy Văn T phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rõ hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì không có tiền tiêu xài mà cố ý thực hiện. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh đúng theo pháp luật nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt nhưng do lười lao động, không có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Do đó, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại anh Nguyễn Minh K và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Anh T vắng mặt nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện không yêu cầu trách nhiệm dân sự gì đối với bị cáo Vy Văn T, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với Nguyễn Ngọc T và Hà Trường G không làm rõ được hành vi đồng phạm với bị cáo Vy Văn T. Do vậy Nguyễn Ngọc T, Hà Trường G không đồng phạm với Vy Văn T trong vụ án này, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lộc Bình không đặt vấn đề xử lý đối với Nguyễn Ngọc T, Hà Trường G là có cơ sở, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với Trần Anh T nhận cầm cố tài sản khi không có giấy tờ, tuy nhiên Trần Anh T không biết xe mô tô do Vy Văn T cầm cố là do phạm tội mà có. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lộc Bình không xử lý hình sự đối với Trần Anh T là có sơ sỏ, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng: Ngày 03-6-2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã trả xe mô tô cho anh Nguyễn Minh K 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA wave RSX, màu sơn đen, trắng, số máy JA38E439100, số khung 3811KY001487, xe không có biển kiểm soát, không có gương chiếu hậu hai bên, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đúng với các quy định của pháp luật về xử lý đối với hành vi trên nên chấp nhận.

[13] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố Vy Văn T phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo Vy Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để tạm giữ là ngày 10-6-2020.

3. Về án phí: Bị cáo Vy Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHSCA h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người TGTG khác...;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giáp Thanh Long